

BIỂU MẪU CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT

Năm học: 2025 – 2026

I. Số liệu học sinh cụ thể từng độ tuổi

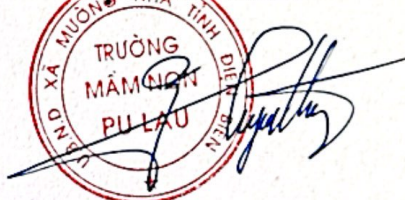
Stt	Tên lớp	Tổng số	Nam	Nữ	Dân tộc	Hoàn cảnh			Mới tuyển	Ghi chú
						Nghèo	Cận nghèo	Khuyết tật		
1	MG ghép 1	23	14	9	23	01	02	0	0	
2	MG ghép 2	27	15	12	27	0	0	0	0	
3	MG ghép Hồi Hương	36	19	17	35	14	10	0	1	
4	MG ghép Khon Kén	22	17	5	22	5	0	0	1	
5	MG ghép Pha Lay	11	3	8	11	3	8	0	0	
	Cộng mẫu giáo	119	68	51	118	22	18	0	02	
1	Nhà trẻ Trung Tâm	31	15	16	31	0	0	0	4	
2	Nhà trẻ Huổi Hương	18	7	11	18	02	15	0	02	
	Cộng nhà trẻ	49	22	27	49	1	0	0	6	
	Tổng toàn trường	168	90	78	167	25	33	0	08	

2. Số nhóm, lớp; số trẻ/lớp:

STT	Tên nhóm/lớp	Số trẻ	Ghi chú
1	Nhà trẻ Trung Tâm	31	Trung tâm
2	Nhà trẻ Hồi Hương	18	Điểm trường Hồi Hương
3	MG ghép 1	23	Trung tâm
4	MG ghép 2	27	Trung tâm
5	MG ghép Hồi Hương	36	Điểm trường Hồi Hương
6	MG ghép Khon Kén	22	Điểm trường Khon Kén
7	Mẫu giáo ghép Pha Lay	11	Điểm trường Pha Lay
	CỘNG	168	

Mường Nhà, ngày 05 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Huyền Thương